

Số: /TTr-BKHCN

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị định Chính phủ quy định một số nội dung về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; thực hiện nhiệm vụ được Chính phủ giao tại Nghị quyết số 65/NQ-CP ngày 07/5/2024 phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4 năm 2024, Công văn số 9170/VPCP-KGVX ngày 13/12/2024 của Văn phòng Chính phủ về việc đề nghị gia hạn trình Nghị định của Chính phủ quy định một số nội dung về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo trong Quý I năm 2025, Bộ Khoa học và Công nghệ đã chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, cơ quan liên quan xây dựng dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định một số nội dung về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo (sau đây gọi là Dự thảo Nghị định). Bộ Khoa học và Công nghệ kính trình Chính phủ Dự thảo Nghị định với các nội dung chính như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Cơ sở chính trị

Thời gian qua, Đảng và Nhà nước đã ban hành các chủ trương, đường lối, định hướng để đổi mới sáng tạo (ĐMST) và khởi nghiệp sáng tạo (KNST) thực sự là động lực cho đổi mới mô hình tăng trưởng, tạo bứt phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế, cụ thể:

- Văn kiện Đại hội XIII của Đảng đề ra chủ trương: “*Có thể chế, cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, ứng dụng, chuyển giao công nghệ*”; “*Phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia, hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, lấy doanh nghiệp làm trung tâm*”.

- Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01/11/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế đã đề ra định hướng: “*Chuyển dần từ dựa vào gia tăng số lượng các yếu tố đầu vào của sản xuất sang dựa vào tăng năng suất, chất lượng lao động, ứng dụng khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo*”; “*Đổi mới mô hình tăng trưởng gắn kết*

chặt chẽ với thực hiện ba đột phá chiến lược, cơ cấu lại nền kinh tế với trọng tâm ưu tiên là:... cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh hấp dẫn, thuận lợi cho khởi nghiệp và đổi mới, sáng tạo, nghiên cứu và triển khai ứng dụng khoa học - công nghệ”.

- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã xác định: *“Cần có cách tiếp cận mở, sáng tạo, cho thí điểm đối với những vấn đề thực tiễn mới đặt ra, tạo mọi thuận lợi cho đổi mới sáng tạo”*; *“Xây dựng cơ chế quản lý phù hợp với môi trường kinh doanh số, tạo thuận lợi cho đổi mới sáng tạo. Sớm ban hành khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát đối với các công nghệ, sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới”*.

- Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã đề ra nhiệm vụ: *“Phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo trong các ngành công nghiệp, nông nghiệp và dịch vụ...”*; *“Phát triển hệ thống trung tâm đổi mới sáng tạo quốc gia, các trung tâm đổi mới sáng tạo ngành, vùng, các trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo...”*.

- Nghị quyết số 16/2021/QH15 ngày 27/7/2021 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 đã xác định: *“Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội, ưu tiên nguồn lực để khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo với các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh công nghệ mới thực sự là động lực chính của tăng trưởng kinh tế”*.

- Nghị quyết số 81/2023/QH15 ngày 09/01/2023 của Quốc hội về quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 xác định: *“Xây dựng và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia, hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; tăng cường tiềm lực của hệ thống trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm khởi nghiệp sáng tạo quốc gia, vùng, địa phương để hỗ trợ, thúc đẩy hoạt động chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo”*.

- Nghị quyết số 100/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về hoạt động chất vấn tại Kỳ họp thứ 5 đã đề ra nhiệm vụ: *“Công nhận, đăng ký các dịch vụ, sản phẩm, mô hình kinh doanh mới; thương mại hóa kết quả nghiên cứu, tài sản trí tuệ được tạo ra từ ngân sách nhà nước. Hình thành hệ thống các trung tâm đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo”*.

- Kết luận số 69-KL/TW ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế đã đề ra nhiệm vụ: *“Phát triển các trung tâm và mạng lưới đổi mới sáng tạo, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo”*; *“Khuyến khích doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhà nước, các tập đoàn công nghiệp hàng đầu thành lập trung tâm nghiên cứu và đổi mới sáng tạo nhằm thúc đẩy phát triển hệ thống đổi mới sáng*

tạo quốc gia, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo”; “*Phát triển kinh tế số trên nền tảng khoa học, công nghệ và hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia, ngành, vùng gắn với các chuỗi giá trị, cụm liên kết ngành, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo*”.

- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số quốc gia đã đặt ra nhiệm vụ “*Khẩn trương sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện đồng bộ các quy định về khoa học, công nghệ, đầu tư công, mua sắm công,... để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản, giải phóng các nguồn lực, khuyến khích, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia, phát triển nguồn nhân lực*”.

Cơ sở pháp lý

Trên cơ sở chủ trương, đường lối của Đảng, nghị quyết của Quốc hội, các nội dung liên quan đến ĐMST và KNST đang được thể chế hóa, cụ thể hóa trong các văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

- Luật Khoa học và Công nghệ năm 2013 và các văn bản hướng dẫn đã định nghĩa Đổi mới sáng tạo (innovation)¹ và một số tổ chức liên quan đến ĐMST, KNST như: sàn giao dịch công nghệ; sàn giao dịch công nghệ quốc gia; trung tâm giao dịch công nghệ; trung tâm xúc tiến và hỗ trợ hoạt động chuyển giao công nghệ; trung tâm hỗ trợ định giá tài sản trí tuệ; trung tâm hỗ trợ ĐMST;... Đồng thời, quy định một số cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích liên quan đến ĐMST và KNST, như: sản phẩm trong giai đoạn sản xuất thử nghiệm bằng công nghệ mới; sáng chế; sáng kiến; ứng dụng công nghệ mới...

- Luật Chuyển giao công nghệ năm 2017 quy định về một số nội dung hỗ trợ liên quan đến ĐMST và KNST, cụ thể: “*Hỗ trợ ý tưởng công nghệ, khởi nghiệp sáng tạo, ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ; hoạt động ứng dụng, đổi mới công nghệ, liên kết giữa tổ chức nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ với cơ sở đào tạo, cơ sở sản xuất; chú trọng thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được tạo ra trong nước...*” (Khoản 4, Điều 3).

- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 và các văn bản hướng dẫn đưa ra quy định các nội dung hỗ trợ đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo gồm: “*Hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao công nghệ; hỗ trợ sử dụng trang thiết bị tại cơ sở kỹ thuật; hỗ trợ tham gia cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung; hướng dẫn*

¹ Khoản 16 Điều 3 Luật KH&CN năm 2013: Đổi mới sáng tạo (innovation) là việc tạo ra, ứng dụng thành tựu, giải pháp kỹ thuật, công nghệ, giải pháp quản lý để nâng cao hiệu quả phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị gia tăng của sản phẩm, hàng hóa; Thông tư số 16/2014/TT-BKHCN ngày 13/6/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ: Quy định về khái niệm, chức năng nhiệm vụ, điều kiện thành lập của sàn giao dịch công nghệ; sàn giao dịch công nghệ quốc gia; trung tâm giao dịch công nghệ; Trung tâm xúc tiến và hỗ trợ hoạt động CGCN; Trung tâm hỗ trợ định giá tài sản trí tuệ; Trung tâm hỗ trợ ĐMST; Cơ sở ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp KH&CN. Luật KH&CN năm 2013: Điều 47 quy định về khuyến khích hoạt động sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất và ĐMST; Điều 69 quy định về chính sách ưu đãi đối với sản phẩm đang trong thời kỳ sản xuất thử nghiệm bằng công nghệ mới; sản phẩm được làm ra từ công nghệ mới lần đầu áp dụng tại Việt Nam; hoạt động tư vấn khoa học và công nghệ; thiết bị công nghệ cao nhập khẩu, xuất khẩu công nghệ; áp dụng chế độ thường cho tập thể lao động và cá nhân có hoạt động ĐMST, sáng chế, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất, ứng dụng công nghệ mới được chuyển giao;...

thử nghiệm, hoàn thiện sản phẩm mới, dịch vụ và mô hình kinh doanh mới; Hỗ trợ đào tạo, huấn luyện chuyên sâu về xây dựng, phát triển sản phẩm; Thu hút đầu tư; tư vấn về sở hữu trí tuệ; thực hiện các thủ tục về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng; Hỗ trợ thông tin, truyền thông, xúc tiến thương mại, kết nối mạng lưới khởi nghiệp sáng tạo, thu hút đầu tư từ các quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo; Hỗ trợ thực hiện thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ; Trong từng thời kỳ, Chính phủ quyết định chính sách cấp bù lãi suất đối với khoản vay của doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo. Việc cấp bù lãi suất được thực hiện thông qua các tổ chức tín dụng (Khoản 2, Điều 17).

- Luật Đầu tư năm 2020, Luật Đấu thầu năm 2023 và các văn bản hướng dẫn đã đưa ra quy định ưu đãi cho một số đối tượng của ĐMST và KNST, cụ thể²: Các dự án đầu tư khởi nghiệp sáng tạo, trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm nghiên cứu và phát triển là các đối tượng được hưởng ưu đãi đầu tư và ưu đãi đầu tư đặc biệt với các hỗ trợ về phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng, nguồn nhân lực, tín dụng, chuyển giao công nghệ, phát triển thị trường,...; sản phẩm đổi mới sáng tạo và tổ chức, cá nhân có sản phẩm đổi mới sáng tạo là đối tượng được hưởng ưu đãi trong lựa chọn nhà thầu;...

Đề ĐMST và KNST thực sự là động lực đổi mới mô hình tăng trưởng, tạo bứt phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế, cần tiếp tục cụ thể hoá các chủ trương, đường lối của Đảng, nghị quyết của Quốc hội, đồng thời cần thiết phải đồng bộ hóa các nội dung chưa thống nhất và phân tán trong các văn bản quy phạm pháp luật khác nhau. Tại Nghị quyết số 65/NQ-CP ngày 07/5/2024 phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4 năm 2024, Chính phủ giao Bộ KH&CN chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, cơ quan liên quan xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định một số nội dung về ĐMST và KNST.

2. Cơ sở thực tiễn

Các kết quả đạt được về ĐMST

Ở nước ta, các điều kiện khung có lợi cho phát triển hệ thống ĐMST quốc gia đã được hình thành thông qua các chính sách về quyền sở hữu trí tuệ, đổi mới hoạt động KH&CN, đơn giản hóa thủ tục hành chính, phát triển các quỹ hỗ trợ và phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (KH, CN&ĐMST), tăng cường sự gắn kết giữa nghiên cứu khoa học với sản xuất kinh doanh và đào tạo...; các chính sách về khuyến khích doanh nghiệp đầu tư cho nghiên cứu và phát triển, tổ

² Luật đầu tư năm 2020: Điểm e khoản 2 Điều 15 quy định đối tượng được hưởng ưu đãi đầu tư là Dự án đầu tư khởi nghiệp sáng tạo, trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm nghiên cứu và phát triển; Điểm a khoản 2 Điều 20 quy định đối tượng được hưởng ưu đãi đầu tư đặc biệt là dự án đầu tư các trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm nghiên cứu và phát triển có tổng vốn đầu tư từ 3.000 tỷ đồng trở lên, thực hiện giải ngân tối thiểu 1.000 tỷ đồng trong thời hạn 03 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư; trung tâm đổi mới sáng tạo quốc gia được thành lập theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ;... Khoản 3 Điều 5 Nghị định số hướng dẫn Luật đấu thầu năm 2023 quy định về sản phẩm đổi mới sáng tạo là hàng hóa có xuất xứ Việt Nam được hưởng ưu đãi;...

chức KH&CN thực hiện cơ chế tự chủ, phát triển thị trường KH&CN, doanh nghiệp KH&CN; một số tổ chức nghiên cứu và phát triển tiên tiến được thành lập với mục đích tạo ra những đột phá trong hoạt động KH,CN&ĐMST và các sản phẩm nghiên cứu chất lượng cao; doanh nghiệp Việt Nam ngày càng nhận thức rõ hơn về mức độ quan trọng của hoạt động ĐMST, hướng tới trở thành trung tâm của các hoạt động ĐMST. Xây dựng được bộ chỉ số ĐMST cấp địa phương (PII), và áp dụng bộ chỉ số này để đánh giá xếp hạng năm 2023 và 2024 của 63 tỉnh, thành phố, qua đó cung cấp căn cứ và bằng chứng về điểm mạnh, điểm yếu, các yếu tố tiềm năng và các điều kiện cần thiết để thúc đẩy phát triển KT-XH dựa trên KH,CN&ĐMST của từng địa phương. Hoạt động ĐMST của nước ta cũng đã đạt được một số kết quả đáng ghi nhận, được thể hiện qua kết quả bộ chỉ số ĐMST toàn cầu (GII)³, ví dụ, năm 2024, Việt Nam xếp hạng 44/133 quốc gia, nền kinh tế, tăng 2 bậc so với năm 2023.

Các kết quả đạt được về KNST

Hệ sinh thái KNST của Việt Nam đang từng bước phát triển, tạo ra một thể hệ doanh nghiệp mới kinh doanh dựa trên tài sản trí tuệ và đủ năng lực tiếp cận thị trường toàn cầu. Trong những năm qua, Nhà nước đã triển khai nhiều hoạt động hỗ trợ KNST và đạt được kết quả sau: Mạng lưới hỗ trợ KNST đã và đang phát triển tương đối năng động và hiệu quả với sự tham gia tích cực của các chủ thể trong hệ sinh thái. Trung tâm hỗ trợ KNST quốc gia đang hình thành tại Hà Nội, Đà Nẵng và thành phố Hồ Chí Minh và một số địa phương. Hơn 20 địa phương đã và đang thành lập cá trung tâm KNST để kết nối các nguồn lực địa phương, vùng và quốc gia. Năm 2022, hệ sinh thái KNST của Việt Nam tăng 5 bậc lên vị trí thứ 54 sau 2 năm duy trì ở vị trí thứ 59 trong bảng xếp hạng Chỉ số hệ sinh thái khởi nghiệp toàn cầu của Startup Blink. Năm 2023, Việt Nam ước tính có khoảng 3.800 doanh nghiệp KNST, trong đó 11 doanh nghiệp được định giá trên 100 triệu USD, 208 quỹ đầu tư, 84 vườn ươm, 35 tổ chức thúc đẩy kinh doanh⁴. Số lượng nhà đầu tư thiên thần tuy không quá lớn nhưng cũng đang tăng dần. So với các nước trong khu vực, Việt Nam vẫn giữ vị trí thứ ba về số lượng thương vụ đầu tư cho các doanh nghiệp KNST, sau Indonesia và Singapore.

Các tồn tại, hạn chế của hoạt động ĐMST và KNST

³ Bộ chỉ số GIÍ gồm 5 trụ cột đầu vào (Thể chế, Nguồn nhân lực và nghiên cứu, Cơ sở hạ tầng, Trình độ phát triển của thị trường, Trình độ phát triển của doanh nghiệp), 2 trụ cột đầu ra (Sản phẩm tri thức và công nghệ, Sản phẩm sáng tạo) với tổng thể khoảng 70 - 80 chỉ số thành phần, thay đổi theo từng năm (năm 2024 có 78 chỉ số thành phần được sử dụng) phản ánh mô hình phát triển kinh tế - xã hội dựa trên KH,CN&ĐMST của các quốc gia, qua đó, các quốc gia thấy được bức tranh tổng thể cũng như các điểm mạnh, điểm yếu của mình. Đây là bộ công cụ có uy tín trên thế giới, đã được Chính phủ sử dụng như một trong các công cụ quản lý điều hành quan trọng và đã phân công các bộ, cơ quan, địa phương cùng có trách nhiệm cải thiện chỉ số. Trong đó, Bộ KH&CN được giao nhiệm vụ là đầu mối theo dõi, điều phối chung.

⁴ Các doanh nghiệp KNST nổi bật của Việt Nam như 2 kỳ lân là MoMo và Sky Mavis. TP. Hồ Chí Minh và Hà Nội được xếp hạng trong top 1.000 thành phố khởi nghiệp toàn cầu. Năm 2023, có 20 địa phương tổ chức Techfest, 34 làng công nghệ với khoảng hơn 200 sự kiện đã được tổ chức ở trong nước và nước ngoài. Đầu tư cho KNST vẫn giữ được mức phát triển tương đối tốt so với khu vực ASEAN với 56 dự án, tổng vốn đầu tư gần 500 triệu USD trong 6 tháng đầu năm 2023.

Trong những năm qua, hoạt động ĐMST, KNST ở nước ta đã đạt được một số kết quả đáng ghi nhận, đóng góp quan trọng vào sự phát triển KT-XH của đất nước⁵. Tuy nhiên, ĐMST, KNST còn tồn tại, hạn chế sau:

Một là, trong các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hành chính hiện đang sử dụng các từ ngữ ĐMST, KNST theo các cách hiểu khác nhau gây ra sự không chuẩn xác, lúng túng, không thống nhất, chòng chẹo... trong thực thi các hoạt động chuyên môn và trong công tác quản lý nhà nước, theo đó:

+ Hiện có nhiều tên gọi⁶ và quy định khác nhau về điều kiện, tiêu chí, thẩm quyền, cơ chế, chính sách đối với việc thành lập và hoạt động của các tổ chức, cá nhân thực hiện, hỗ trợ ĐMST và KNST trong các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hành chính⁷.

+ Một số “từ ngữ” được sử dụng, đề cập rộng rãi nhưng chưa có định nghĩa thống nhất. Nhiều tổ chức có chức năng, nhiệm vụ không tương đồng với lĩnh vực hoạt động, không tương đồng với tên gọi, gây ra nhầm lẫn, khó khăn trong quản lý và trong thực thi các cơ chế, chính sách. Ngoài ra, một số đối tượng liên quan đến ĐMST và KNST chưa được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành⁸.

+ Các văn bản quy phạm pháp luật có phạm vi và đối tượng điều chỉnh liên quan đến ĐMST và KNST được xây dựng, ban hành bởi nhiều cơ quan chủ trì khác nhau nhưng chưa có sự thống nhất xuyên suốt dẫn đến khó khăn, thậm chí không thực hiện được các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ, đặc biệt đối với các lĩnh vực chuyên ngành⁹.

⁵ Theo kết quả dự án “Đổi mới công nghệ ở Việt Nam - Đánh giá tác động của công nghệ đến tăng trưởng kinh tế” được thực hiện bởi Trung tâm nghiên cứu Data61 của Tổ chức Nghiên cứu khoa học và Công nghiệp của Khối Thịnh vượng chung (CSIRO) - Úc cho thấy trong giai đoạn từ 2015 - 2019, đổi mới công nghệ đã vượt qua thâm dụng vốn để trở thành động lực chính của tăng trưởng sản lượng đầu ra trên lao động. Kết quả từ mô hình phân tích việc mở rộng đường biên công nghệ cho thấy nỗ lực đổi mới công nghệ đã đóng góp tới 3,3% trong mức tăng tổng 5,6% của sản lượng trung bình hàng năm trên mỗi lao động. Thông qua đổi mới công nghệ, TFP tăng từ 33,5% giai đoạn 2011-2015 lên 45,7% giai đoạn 2016 - 2020, tỷ trọng giá trị xuất khẩu sản phẩm công nghệ cao trong tổng giá trị hàng hóa xuất khẩu đạt 50% năm 2020.

⁶ Ví dụ như: Doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST, Doanh nghiệp nhỏ và vừa KNST, Doanh nghiệp KNST; Dự án đầu tư KNST, Dự án ĐMST; Cơ sở ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp KH&CN, Cơ sở ươm tạo doanh nghiệp nhỏ và vừa, Cơ sở kỹ thuật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Cơ sở ươm tạo công nghệ cao, ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao; Khu làm việc chung, Khu tập trung dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST, Tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST, Tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST, Tổ chức thúc đẩy kinh doanh, Trung tâm hỗ trợ ĐMST, Trung tâm ĐMST Quốc gia, Trung tâm ĐMST; Quỹ đầu tư KNST, Công ty quản lý quỹ đầu tư KNST; Cá nhân đầu tư KNST (thiên thần); Quỹ đầu tư mạo hiểm công nghệ cao quốc gia; Chuyên gia khởi nghiệp ĐMST, Mạng lưới khởi nghiệp ĐMST quốc gia, Mạng lưới ĐMST;...

⁷ Ví dụ như: Luật KH&CN; Luật Đầu tư năm 2020; Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017; Nghị định 94/2022/NĐ-CP; Nghị định 80/2021/NĐ-CP; Nghị định 31/2021/NĐ-CP; Nghị định 38/2018/NĐ-CP; Thông tư 01/2021/TT-BKHCN; Thông tư 07/2020/TT-BKHCN; Thông tư 01/2018/TT-BKHCN; Thông tư 16/2014/TT-BKHCN; Nghị quyết 98/2023/QH15; Quyết định số 1269/QĐ-TTg ngày 02/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc Thành lập Trung tâm ĐMST Quốc gia.

⁸ Ví dụ như: chưa có định danh về cố vấn, huấn luyện viên KNST, cá nhân ĐMST, máy móc, thiết bị phục vụ ĐMST,...; chưa có hướng dẫn cụ thể về ưu đãi thuế cho nhà đầu tư cá nhân, quỹ đầu tư cho doanh nghiệp KNST,..

⁹ Ví dụ như: Luật Hỗ trợ DNNVV 2017 đã có quy định về việc miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp đối với các nhà đầu tư cho khởi nghiệp sáng tạo, tại Luật Đầu tư sửa đổi năm 2020 cũng đã có quy định liên quan tới đầu tư khởi nghiệp sáng tạo, bổ sung đối tượng được ưu đãi đầu tư là dự án đầu tư khởi nghiệp sáng tạo với các nội dung ưu đãi như: ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, miễn thuế nhập khẩu, miễn giảm tiền sử dụng đất,...tuy nhiên trong thực tế, các quy định liên quan đến ưu đãi thuế, do chưa có quy định trong sắc lệnh về thuế nên việc thực hiện các ưu đãi thuế

Hai là, mặc dù có sự giao thoa, nhưng ĐMST và KNST là khác nhau và cần phân biệt để có các ứng xử phù hợp, theo đó:

+ ĐMST là hoạt động nghiên cứu ứng dụng, phát triển công nghệ, triển khai thực nghiệm, sản xuất thử nghiệm, chuyển giao công nghệ, khai thác tài sản trí tuệ và các hoạt động cần thiết khác để tạo ra hàng hoá mới, dịch vụ mới, mô hình kinh doanh mới, quy trình mới hoặc cải tiến đáng kể so với hàng hoá, dịch vụ, mô hình kinh doanh, quy trình đã có; đồng thời phải được áp dụng vào thực tiễn sản xuất kinh doanh để tạo ra giá trị gia tăng và mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội.

+ KNST tập trung vào tinh thần kinh thương với hoạt động chính là gọi vốn hoặc IPO¹⁰ để đầu tư, tạo ra mô hình kinh doanh mới, sản phẩm mới, doanh nghiệp mới. Doanh nghiệp KNST thường được thành lập với mục đích đột phá các thị trường hiện có hoặc tạo ra những thị trường hoàn toàn mới dựa trên công nghệ mới, mô hình kinh doanh mới. Doanh nghiệp KNST có tiềm năng phát triển và mở rộng nhanh chóng, chấp nhận rủi ro cao để đổi lại cơ hội tăng trưởng nhanh. Do vậy, doanh nghiệp KNST thường phụ thuộc vào các nguồn vốn bên ngoài như vốn đầu tư mạo hiểm, các nhà đầu tư thiên thần hoặc quỹ đầu tư để tài trợ cho phát triển sản phẩm, tiếp thị và mở rộng kinh doanh. Tuy có phần giao thoa nhưng doanh nghiệp SME¹¹ và tổ chức KNST là 02 nhóm đối tượng và 02 hoạt động hoàn toàn khác nhau về giai đoạn phát triển, cách tiếp cận hoạt động kinh doanh, khả năng chịu rủi ro, nguồn vốn và mục tiêu hướng đến, do đó đòi hỏi khuôn khổ pháp lý và cơ chế chính sách hỗ trợ khác nhau. Do chưa có hành lang pháp lý riêng cho KNST, thời gian qua hoạt động KNST được lồng ghép vào Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, tuy đã phát huy được một số kết quả nhất định nhưng cũng làm cho tổ chức KNST nhiều khi bị “hiểu nhầm” là doanh nghiệp SME.

Ba là, các hoạt động ĐMST, KNST đang được quản lý chung với hoạt động khoa học và công nghệ. Trong bối cảnh phát triển mới đặt ra yêu cầu cần phải xác định, làm rõ các đối tượng đã có, đồng thời bổ sung các đối tượng mới phát sinh liên quan đến ĐMST, KNST để có các biện pháp quản lý phù hợp, thúc đẩy quá trình chuyển đổi tri thức, công nghệ thành giá trị, đáp ứng vai trò dẫn dắt sự phát

chưa được thực hiện; Theo quy định tại Luật Đầu tư, đối với những trường hợp dự án đầu tư không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư, nhà đầu tư sẽ tự căn cứ tiêu chí và quy định để xác định ưu đãi đầu tư được hưởng và thực hiện thủ tục hưởng ưu đãi đầu tư tại Cơ quan áp dụng ưu đãi đầu tư. Quy định này trên thực tế rất khó triển khai, đặc biệt là đối với các ưu đãi đầu tư liên quan tới thủ tục miễn, giảm thuế, miễn giảm tiền thuê đất, sử dụng đất, ... đối với các dự án đầu tư KNST, cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật hay khu làm việc chung, trung tâm KNST,...

¹⁰ IPO - Initial Public Offering: phát hành cổ phiếu lần đầu ra công chúng

¹¹ Doanh nghiệp nhỏ và vừa (SME) là doanh nghiệp không đi qua hoặc đã vượt qua giai đoạn KNST. Doanh nghiệp SME hoạt động với mô hình kinh doanh đã được kiểm chứng, sản phẩm hoặc dịch vụ đã được phát triển, và đã hình thành một tệp khách hàng nhất định. Doanh nghiệp SME có xu hướng tập trung cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ cho một nhóm đối tượng cụ thể, hoàn thiện hoạt động kinh doanh, đáp ứng nhu cầu và mở rộng thị trường hiện có. Các doanh nghiệp này thường ưu tiên sự ổn định, lợi nhuận hơn là sự phát triển nhanh chóng, do đó sẽ chấp nhận rủi ro ở mức độ thấp hơn so với doanh nghiệp KNST. Nguồn lực của SME đến từ sự kết hợp của nguồn tự doanh, các khoản vay ngân hàng, các hỗ trợ từ chính phủ hoặc nguồn vốn đầu tư truyền thống khác. SME có thể có các mục tiêu tăng trưởng khiêm tốn hơn, tập trung vào phát triển ổn định trong dài hạn, ưu tiên phát triển tự nhiên thông qua giữ chân khách hàng, xâm nhập thị trường và cải thiện hiệu quả hoạt động.

triển kinh tế - xã hội.

Bốn là, cần thiết phải chính thức hóa các sự kiện về ĐMST, KNST với quy mô khác nhau (địa phương, quốc gia, quốc tế,..) và các hoạt động đã được kiểm chứng về tính hiệu quả trong thời gian qua nhằm thúc đẩy tương tác, liên kết giữa các thành tố trong hệ thống ĐMST, hệ sinh thái KNST, đồng thời làm căn cứ cho các bộ, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch và bố trí nguồn lực triển khai.

Kết luận

Đối các vấn đề lớn, mang tính nguyên tắc như chính sách sử dụng nguồn vốn ngân sách để đầu tư cho ĐMST, KNST, mô hình quỹ quốc gia về ĐMST, KNST, các chính sách ưu đãi về thuế, sử dụng tài sản công,... hiện đang chịu sự điều chỉnh của nhiều văn bản luật khác nhau và cần thêm thời gian nghiên cứu, hoàn thiện: Bộ KH&CN đang tích cực phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu để thống nhất, đồng bộ hoá và luật hoá trong Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo (Luật KH,CN&ĐMST).

Trong thời gian chờ Luật KH,CN&ĐMST được Quốc hội thông qua và các văn bản hướng dẫn thi hành được ban hành, đề: *(i)* Đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ hóa các cơ chế, chính sách hiện đang quy định phân tán trong các văn bản quy phạm pháp luật khác nhau; *(ii)* Bổ sung các quy định mới trong khuôn khổ pháp luật hiện hành, thuộc thẩm quyền của Chính phủ. Tại Nghị quyết số 65/NQ-CP ngày 07/5/2024 phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4 năm 2024, Chính phủ giao: “Bộ KH&CN chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan xây dựng nghị định của Chính phủ quy định một số nội dung về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo”. Nội dung chính của Nghị định tập trung vào: *(i)* Làm rõ khái niệm, nội hàm về ĐMST và KNST; phân biệt KNST, ĐMST với các chủ thể khác; thống nhất sử dụng các từ ngữ trong hoạt động ĐMST và KNST; *(ii)* Quy định về phân loại, tiêu chí xác định, công nhận đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động, hỗ trợ ĐMST và KNST; *(iii)* Thống nhất, đồng bộ hóa các cơ chế, chính sách hiện đang quy định phân tán trong các văn bản quy phạm pháp luật khác nhau; *(iv)* Xác định một số giải pháp thúc đẩy, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân hoạt động, hỗ trợ ĐMST và KNST; *(v)* Bổ sung các quy định mới trong khuôn khổ pháp luật hiện hành, thuộc thẩm quyền của Chính phủ; *(vi)* Tổng hợp, khai thác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, tôn vinh các tổ chức, cá nhân tiêu biểu, có thành tích trong triển khai các hoạt động ĐMST và KNST.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Mục đích ban hành Nghị định

Nghị định quy định một số nội dung về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo nhằm các mục đích:

- Chuẩn hóa các từ ngữ, thống nhất nội hàm liên quan đến ĐMST, KNST.
- Thống nhất tiêu chí xác định các đối tượng trên cơ sở phù hợp với nội hàm,

bản chất, vị trí, vai trò của các đối tượng trong hệ thống ĐMST quốc gia, hệ sinh thái KNST quốc gia.

- Quy định thẩm quyền và phương thức công nhận các đối tượng đã được chuẩn hóa từ ngữ và tiêu chí xác định.

2. Quan điểm xây dựng Dự thảo Nghị định

Dự thảo Nghị định được xây dựng trên cơ sở chỉ quy định những nội dung thuộc thẩm quyền của Chính phủ, theo đó:

- Làm rõ nội hàm các từ ngữ liên quan đến ĐMST, KNST trong các luật hiện hành; chuẩn hoá các từ ngữ được sử dụng chưa thống nhất và phân tán trong các văn bản dưới luật.

- Không quy định các nội dung ưu đãi mới, theo đó các đối tượng nêu trong Dự thảo Nghị định được hưởng các ưu đãi như áp dụng đối với các đối tượng cùng loại đã được quy định tại các luật hiện hành hoặc được hưởng các ưu đãi trong phạm vi thẩm quyền của Chính phủ.

- Đảm bảo nguyên tắc giảm thiểu phát sinh thủ tục hành chính, theo đó việc công nhận chỉ được thực hiện đối với một số tổ chức có nhiệm vụ giải quyết các vấn đề quan trọng, liên quan đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực ở phạm vi toàn quốc hoặc địa phương; đối với các đối tượng khác, chỉ thực hiện công nhận theo yêu cầu.

- Nghị định này vẫn tiếp tục có hiệu lực sau khi Luật KH,CN&ĐMST được ban hành, vì dự thảo Luật KH,CN&ĐMST là luật khung, không quy định chi tiết việc phân loại, tiêu chí xác định các tổ chức, cá nhân hoạt động ĐMST, KNST và vẫn cần phải có các văn bản dưới Luật để hướng dẫn thực hiện.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Phạm vi điều chỉnh

Dự thảo Nghị định này quy định phân loại, tiêu chí xác định và công nhận các tổ chức, cá nhân liên quan đến đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo.

2. Đối tượng áp dụng

Dự thảo Nghị định áp dụng đối với các đối tượng sau: Các trung tâm đổi mới sáng tạo; cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; cá nhân, tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo; cá nhân, tổ chức thực hiện quản lý nhà nước về đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo và cá nhân, tổ chức khác có liên quan.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ ÁN, DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

Quá trình xây dựng Dự thảo Nghị định đã được Bộ Khoa học và Công nghệ thực hiện và tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính

phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể như sau:

Lập hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị định, trình Chính phủ

- Ngày 19/01/2024, tại Báo cáo số 188/BC-BKHHCN về tình hình triển khai nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 185/NQ-CP của Chính phủ ngày 07/11/2023 phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 10 năm 2023, Bộ KH&CN đã kiến nghị Chính phủ giao Bộ KH&CN nghiên cứu, khảo sát, đánh giá tác động, lập đề nghị xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định một số nội dung về ĐMST và KNST.

- Ngày 08/02/2024, Văn phòng Chính phủ có Công văn số 955/VPCP-KGVX về việc tình hình triển khai nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 185/NQ-CP, trong đó đề nghị Bộ KH&CN chủ trì, phối hợp các Bộ, cơ quan liên quan, hoàn thiện hồ sơ trình, trong đó làm rõ sự cần thiết, phạm vi, đối tượng điều chỉnh của Nghị định, đánh giá kết quả các văn bản hiện hành liên quan đã triển khai trong thời gian qua; nghiên cứu thời gian đề xuất xây dựng Nghị định theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo phù hợp với thời gian ban hành Luật KH,CN&ĐMST.

- Ngày 22/4/2024, Bộ KH&CN có Tờ trình số 1326/TTr-BKHHCN trình Thủ tướng Chính phủ đề nghị xây dựng Nghị định quy định một số nội dung về ĐMST và KNST theo trình tự, thủ tục quy định tại khoản 2 Điều 19 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 và khoản 20 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2020.

- Ngày 07/5/2024, tại Nghị quyết số 65/NQ-CP Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4 năm 2024, Chính phủ giao: “Bộ KH&CN chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định một số nội dung về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo”; đồng thời giao “Bộ KH&CN trao đổi, thống nhất với Bộ Tư pháp, cơ quan liên quan về trình tự, thủ tục xây dựng Nghị định này bảo đảm theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 20 tháng 5 năm 2024”.

- Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, ngày 13/5/2024, Bộ KH&CN có Công văn số 1603/BKHHCN-ĐMST gửi Bộ Tư pháp về việc xin ý kiến về trình tự, thủ tục xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định một số nội dung về ĐMST và KNST. Ngày 21/5/2024, Bộ Tư pháp có Công văn số 2572/BTP-VĐCXDPL về việc cho ý kiến về trình tự, thủ tục xây dựng Nghị định quy định một số nội dung về ĐMST và KNST, trong đó nêu: “... nhằm thực hiện sự chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 65/NQ-CP ngày 07/5/2024 phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4 năm 2024, đề nghị Bộ KH&CN chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan xây dựng Nghị định quy định một số nội dung về ĐMST và KNST theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020)”.

- Ngày 14/5/2024, Văn phòng Chính phủ có Công văn số 3258/VPCP-KGVX về việc đề nghị xây dựng Nghị định quy định về ĐMST và KNST, trong đó thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang như sau: “Bộ KH&CN chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp và các cơ quan, đơn vị liên quan, hoàn thiện hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị định theo đúng quy trình, thủ tục và quy định pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật”.

- Ngày 22/5/2024, Bộ KH&CN có Công văn số 1717/BKHHCN-ĐMST gửi Thủ tướng Chính phủ và Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang về việc báo cáo về trình tự, thủ tục xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định một số nội dung về ĐMST và KNST. Ngày 30/5/2024, Văn phòng Chính phủ có Công văn số 3736/VPCP-KGVX, trong đó đề nghị: “Bộ KH&CN bổ sung, hoàn thiện hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị định theo đúng quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang tại văn bản số 3258/VPCP-KGVX ngày 14/5/2024”.

- Ngày 10/6/2024, Bộ KH&CN có Tờ trình số 1942/TTr-BKHHCN, trình Thủ tướng Chính phủ đề nghị xây dựng Nghị định quy định một số nội dung về ĐMST và KNST. Ngày 24/6/2024, Văn phòng Chính phủ có Công văn số 4390/VPCP-KGVX, trong đó thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang như sau: “Bộ KH&CN chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương liên quan, khẩn trương xây dựng dự thảo Nghị định theo đúng quyết nghị của Chính phủ tại Nghị quyết số 65/NQ-CP ngày 7 tháng 5 năm 2024, bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả, khả thi, đúng pháp luật, trình Chính phủ xem xét, quyết định trong Quý IV năm 2024”.

- Ngày 29/11/2024, Bộ KH&CN có văn bản số 4784/BKHHCN-ĐMST báo cáo Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính và Phó Thủ tướng Chính phủ Bùi Thanh Sơn. Theo đó, để xử lý các vấn đề thực tiễn, khách quan, đảm bảo sự thống nhất, hiệu lực, hiệu quả của quản lý nhà nước về ĐMST và KNST cũng như việc thành lập tổ chức ĐMST tại một số Bộ, ngành, địa phương trong thời gian tới, Bộ KH&CN đề nghị được cho phép gia hạn thời gian trình Nghị định sang Quý II năm 2025.

- Ngày 13/12/2024, Văn Phòng Chính phủ có văn bản số 9170/VPCP-KGVX gửi Bộ KH&CN truyền đạt ý kiến của Phó Thủ tướng Chính phủ Bùi Thanh Sơn. Theo đó chỉ đạo "Bộ Khoa học và Công nghệ khẩn trương phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương liên quan cập nhật các quy định mới ban hành trong quá trình xây dựng Nghị định, đảm bảo phù hợp, hiệu quả, khả thi; khẩn trương trình Chính phủ Nghị định về ĐMST và KNST trong Quý I năm 2025". Ngày 14/12/2024, tại Công điện số 133/CD-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp triển khai Đề án 06 phục vụ người dân, doanh nghiệp, theo đó yêu cầu "Bộ KH&CN khẩn trương trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định một số nội dung về đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo trong Quý I năm 2025".

Xây dựng Dự thảo Nghị định

- Ban hành Kế hoạch xây dựng dự thảo Nghị định: Bộ KH&CN đã ban hành Kế hoạch xây dựng dự thảo Nghị định tại Quyết định số 1596/QĐ-BKH&CN ngày 15/7/2024, trong đó xác định cụ thể thời gian hoàn thành, phân công thực hiện và kết quả thực hiện đối với từng nội dung công việc trong quá trình xây dựng Dự thảo Nghị định.

- Thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng Dự thảo Nghị định: Bộ KH&CN đã thành lập Ban Soạn thảo và Tổ Biên tập xây dựng Nghị định tại Quyết định số 1962/QĐ-BKH&CN ngày 16/8/2024, theo đó:

+ Ban soạn thảo gồm 22 thành viên do Thứ trưởng Bộ KH&CN là Trưởng ban, thành viên là đại diện 15 Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; 03 tổ chức chính trị - xã hội.

+ Tổ biên tập gồm 18 thành viên do Cục trưởng Cục Phát triển công nghệ và Đổi mới sáng tạo, Bộ KH&CN là Tổ trưởng, thành viên là đại diện 06 Bộ, 02 Đại học Quốc gia, 03 thành phố trực thuộc Trung ương (Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng).

Tổ chức các cuộc họp tham vấn ý kiến về Dự thảo Nghị định

- Bộ KH&CN đã chủ trì, phối hợp cùng các Bộ, cơ quan có liên quan: (i) Tổ chức rà soát, tổng hợp các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến ĐMST và KNST; (ii) Tổ chức nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế, đặc biệt là kinh nghiệm của các quốc gia phát triển và các quốc gia có quan hệ hợp tác quan trọng về KH, CN & ĐMST, kinh tế-xã hội với nước ta; (iii) Tổ chức các tọa đàm, hội thảo khoa học, diễn đàn và các buổi làm việc để tham vấn ý kiến các chuyên gia trong nước và quốc tế để làm rõ thực trạng, kinh nghiệm, giải pháp quản lý, hỗ trợ đối với từng loại hình chủ thể cũng như toàn bộ hệ thống ĐMST và hệ sinh thái KNST. Từ kết quả triển khai các nội dung trên, Bộ KH&CN đã xây dựng hồ sơ Dự thảo Nghị định.

- Ngày 15/10/2024, Bộ KH&CN đã tổ chức họp Ban soạn thảo, Tổ biên tập để xin ý kiến về khung nội dung của Nghị định trước khi hoàn thiện, xin ý kiến các Bộ, cơ quan liên quan. Tại cuộc họp, các thành viên đã thống nhất các nội dung chính của Nghị định, đồng thời nêu một số vấn đề mới phát sinh, bao gồm: (i) Một số văn bản mới ban hành, như Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26/6/2024 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng Luật Thủ đô số 39/2024/QH15 ngày 28/6/2024 của Quốc hội và dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 94/2020/NĐ-CP ngày 21/8/2020 của Chính phủ quy định cơ chế, chính sách ưu đãi đối với Trung tâm Đổi mới sáng tạo quốc gia; (ii) Một số Bộ, ngành, địa phương đang chuẩn bị thành lập các tổ chức ĐMST nhưng chưa có phương án giải quyết đồng bộ các vấn đề liên quan đến thẩm quyền thành lập, chức năng, nhiệm vụ, mô hình tổ chức và hoạt động, chính sách áp dụng,...

- Ngày / /2025, Bộ KH&CN đã có Công văn số /BKH&CN-ĐMST gửi các Bộ, ngành, địa phương,.... để xin ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị định, đồng

thời gửi Công thông tin điện tử Chính phủ, Công Thông tin điện tử Bộ KH&CN để đăng tải, lấy ý kiến rộng rãi các đối tượng chịu tác động theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Trên cơ sở ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương, các tổ chức, cá nhân có liên quan, Bộ KH&CN đã hoàn thiện Dự thảo Nghị định. Ngày / /2025, Bộ KH&CN đã có Công văn số /BKHCN-ĐMST gửi Bộ Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị định.

- Ngày / /2024, Bộ Tư pháp đã có Báo cáo thẩm định số /BC-BTP đối với dự thảo Nghị định.

- Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, ngày / /2025, Bộ KH&CN đã có Công văn số /BC-BKHCN về việc tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp đối với Dự thảo Nghị định.

Hoàn thiện hồ sơ Dự thảo Nghị định

Trên cơ sở các ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ KH&CN, Ban soạn thảo; các kết quả tham vấn ý kiến; ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, địa phương và các tổ chức, cá nhân liên quan; ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp;... Tổ biên tập đã tiến hành xây dựng hồ sơ Dự thảo Nghị định gồm các văn bản và báo cáo sau: (1) Dự thảo Tờ trình Chính phủ về dự thảo Nghị định; (2) Dự thảo Nghị định; (3) Báo cáo tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của Nghị định; (4) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp đối với dự thảo Nghị định; (5) Báo cáo đánh giá tác động của chính sách.

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Bố cục

Dự thảo Nghị định gồm VI Chương, 33 điều, cụ thể như sau:

- Chương I: Quy định chung, gồm 02 điều (từ Điều 1 đến Điều 2).
- Chương II: Phân loại và tiêu chí xác định, gồm 08 điều (từ Điều 3 đến Điều 10).
- Chương III: Công nhận, cấp lại, chấm dứt, hủy bỏ giấy Công nhận, gồm 11 điều (từ Điều 11 đến Điều 21).
- Chương IV: Thúc đẩy đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo, gồm 06 điều (từ Điều 22 đến Điều 27).
- Chương V: Phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về ĐMST, KNST, gồm 03 điều (từ Điều 28 đến Điều 30).
- Chương VI: Điều khoản thi hành, gồm 03 điều (từ Điều 31 và Điều 33).

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định

2.1. Nội dung 1: Chuẩn hóa từ ngữ, thống nhất nội hàm liên quan đến ĐMST và KNST.

Vấn đề

Các khái niệm liên quan đến ĐMST, KNST đang được sử dụng, đề cập rộng rãi trong các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hành chính nhưng thiếu thống nhất, chưa được chuẩn hóa, như: sử dụng nhiều tên gọi khác nhau cho một loại đối tượng; một số đối tượng được đề cập nhưng chưa được giải thích từ ngữ; một đối tượng được giải thích từ ngữ tại các văn bản khác nhau nhưng không thống nhất hoặc không rõ nội hàm; một số đối tượng có nội hàm không tương đồng với tên gọi và hoạt động;... gây ra nhầm lẫn, khó khăn trong quản lý và trong thực thi các cơ chế, chính sách liên quan đến ĐMST, KNST.

Trong bối cảnh phát triển mới đặt ra yêu cầu cần phải xác định, làm rõ các đối tượng đã có, đồng thời bổ sung các đối tượng mới phát sinh liên quan đến ĐMST, KNST để áp dụng các biện pháp quản lý phù hợp, thúc đẩy quá trình chuyển đổi tri thức, công nghệ thành giá trị, đáp ứng vai trò dẫn dắt sự phát triển kinh tế - xã hội.

Do vậy, việc chuẩn hóa về nội hàm các từ ngữ liên quan đến ĐMST, KNST cả ở khía cạnh hoạt động và tổ chức sẽ là cơ sở để xây dựng, áp dụng pháp luật và thực thi cơ chế, chính sách minh bạch, đồng bộ, thống nhất.

Nguyên tắc xử lý

Sử dụng nguyên trạng hoặc bổ sung làm rõ các từ ngữ đã được quy định tại các luật hiện hành; chuẩn hóa và thống nhất các từ ngữ được sử dụng chưa đồng bộ trong các văn bản quy phạm dưới luật.

Đối với các từ ngữ đã có trong các văn bản quy phạm pháp luật nhưng chưa được giải thích thì sẽ bổ sung nội hàm để chuẩn hóa và thống nhất trên cơ sở áp dụng thông lệ quốc tế theo giải thích của một số tổ chức quốc tế lớn như Ủy ban châu Âu (EU), Tổ chức Hợp tác và phát triển kinh tế (OECD),...

Nội dung quy định trong Dự thảo Nghị định

Bám sát nguyên tắc nêu trên, tại Điều 2 Dự thảo Nghị định quy định dẫn chiếu, giải thích 20 từ ngữ, theo 02 nhóm, trong đó:

Nhóm 1: gồm 08 từ ngữ liên quan đến khoa học và công nghệ để làm rõ sự phân định với ĐMST, KNST, bao gồm: *Khoa học; Hoạt động nghiên cứu khoa học; Tổ chức khoa học và công nghệ; Nghiên cứu và phát triển; Công nghệ; Phát triển công nghệ; Tổ chức nghiên cứu và phát triển; Dịch vụ khoa học và công nghệ;*

Nhóm 2: gồm 12 từ ngữ liên quan đến ĐMST, KNST được bổ sung, làm rõ và chuẩn hóa để thống nhất sử dụng, bao gồm: *Hoạt động đổi mới sáng tạo; Trung tâm đổi mới sáng tạo; Cá nhân, nhóm cá nhân khởi nghiệp sáng tạo; Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; Cơ sở ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; Khu tập trung dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; Cơ sở kỹ thuật hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; Khu làm việc chung hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; Tổ chức thúc đẩy kinh doanh; Chuyên gia khởi nghiệp sáng tạo; Dự án khởi nghiệp sáng tạo; Tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo.*

2.2. Nội dung 2: Phân loại các đối tượng liên quan đến ĐMST, KNST.

Vấn đề

Trong các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản hành chính, một số đối tượng liên quan đến ĐMST, KNST đã được đề cập và phân loại. Tuy nhiên chưa có quy định cụ thể liên quan đến phân loại các đối tượng này, dẫn đến khó khăn, thiếu thống nhất trong việc xác định và áp dụng, quy định các cơ chế, chính sách quản lý và ưu đãi phù hợp.

Nguyên tắc xử lý

Việc phân loại được thực hiện đối với hai đối tượng có vị trí, vai trò quan trọng trong hệ thống ĐMST quốc gia và hệ sinh thái KNST quốc gia là trung tâm đổi mới sáng tạo và tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo.

Tùy theo vị trí, vai trò và phạm vi tác động, các đối tượng được phân thành ba loại, gồm: Các đối tượng cấp quốc gia; Các đối tượng cấp tỉnh; Các đối tượng khác. Việc phân loại này cũng phù hợp với cơ chế quản lý theo ngành, lĩnh vực (các đối tượng do các Bộ, cơ quan ngang bộ quản lý có thể là đối tượng cấp quốc gia) và theo địa giới hành chính (không có đối tượng cấp vùng do hiện không có chính quyền vùng).

Nội dung quy định trong Dự thảo Nghị định

- Các trung tâm đổi mới sáng tạo được phân thành 03 loại (Trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia; trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh; trung tâm đổi mới sáng tạo).

+ Trung tâm đổi mới sáng tạo có vai trò liên tục tạo ra sản phẩm mới, dịch vụ mới, mô hình kinh doanh mới, quy trình mới hoặc cải tiến đáng kể so với sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh, quy trình đã có; đồng thời phải được áp dụng vào thực tiễn sản xuất, kinh doanh để tạo ra giá trị gia tăng, mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội.

+ Trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh là trung tâm đổi mới sáng tạo tạo ra sản phẩm mới có tầm quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và nâng cao tiềm lực KH&CN địa phương.

+ Trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia (gồm trung tâm đổi mới sáng tạo quốc gia được thành lập theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; và trung tâm đổi mới sáng tạo đáp ứng tiêu chí xác định trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia và được Bộ Khoa học và Công nghệ công nhận theo quy định tại Nghị định này¹²) là trung tâm đổi mới sáng tạo tạo ra sản phẩm mới có tầm quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, giải quyết các vấn đề liên quan đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực, liên vùng trong phạm vi cả nước và nâng cao tiềm lực KH&CN quốc gia.

- Các tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo được phân thành 03 loại (Tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia; Tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh; Tổ chức hỗ trợ đổi

¹² *Pháp luật hiện hành quy định: Trung tâm đổi mới sáng tạo quốc gia do TTgCP thành lập tại Quyết định số 1269/QĐ-TTg; trung tâm đổi mới sáng tạo quốc gia; trung tâm đổi mới sáng tạo;... Do đó, cần xây dựng tiêu chí để xác định các đối tượng dựa trên nội hàm và hoạt động.*

mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo).

+ Tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo có vai trò hỗ trợ phát triển, tạo ra các công nghệ, sản phẩm, mô hình kinh doanh mới.

+ Tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh là tổ chức hỗ trợ phát triển, tạo ra các công nghệ, sản phẩm, mô hình kinh doanh mới có tầm quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương. Đồng thời có năng lực kết nối, hỗ trợ, hợp tác với các tổ chức, mạng lưới đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo của tỉnh, vùng, quốc gia.

+ Tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia là tổ chức hỗ trợ phát triển, tạo ra các công nghệ, sản phẩm, mô hình kinh doanh mới có tầm quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và giải quyết các vấn đề liên quan đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực, liên vùng trong phạm vi cả nước. Đồng thời có năng lực kết nối, hỗ trợ, hợp tác với các tổ chức, mạng lưới đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo trong nước và thế giới.

2.3. Nội dung 3: Xác định các đối tượng liên quan đến ĐMST, KNST

Vấn đề

Các văn bản quy phạm pháp luật có phạm vi và đối tượng điều chỉnh liên quan đến ĐMST và KNST được xây dựng, ban hành bởi nhiều cơ quan chủ trì khác nhau nhưng chưa có sự thống nhất xuyên suốt dẫn đến sự lúng túng, thậm chí gây nhầm lẫn giữa các đối tượng.

Các tổ chức, cá nhân liên quan đến ĐMST, KNST được định danh nhưng không thực hiện hoạt động hoặc hoạt động chưa đúng với bản chất, nội hàm theo định danh. Mặt khác, hiện còn thiếu quy định cụ thể về tiêu chí, hình thức xác định các đối tượng ... dẫn đến sự chùng chéo, khó khăn trong triển khai hoặc áp dụng không đúng đối tượng, ưu đãi dàn trải, không hiệu quả.

Nguyên tắc xử lý

Chỉ quy định các tiêu chí (không quy định về việc thành lập) để xác định đối tượng phù hợp với bản chất, nội hàm trên cơ sở nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế và các văn bản hiện hành.

Sử dụng kết hợp các tiêu chí có tính chất định tính và tiêu chí có tính chất định lượng: Các tiêu chí có tính chất định tính, thể hiện bản chất, nội hàm của đối tượng; Các tiêu chí có tính chất định lượng được sử dụng để xác định năng lực và hiệu quả hoạt động của đối tượng.

Nội dung quy định trong Dự thảo Nghị định

Dự thảo xác định các đối tượng liên quan đến ĐMST, KNST theo 03 nhóm, bao gồm: (1) Trung tâm đổi mới sáng tạo; (2) cá nhân, nhóm cá nhân khởi nghiệp sáng tạo; doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; (3) Tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo; Chuyên gia hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo.

Trung tâm đổi mới sáng tạo là đối tượng liên tục tạo ra sản phẩm mới, dịch vụ mới, mô hình kinh doanh mới, quy trình mới hoặc cải tiến đáng kể so với sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh, quy trình đã có; đồng thời phải được áp dụng vào thực tiễn sản xuất, kinh doanh để tạo ra giá trị gia tăng, mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội. Tên gọi "*Trung tâm đổi mới sáng tạo*" được sử dụng do đã được đề cập trong Luật đầu tư và một số pháp luật khác. Trung tâm đổi mới sáng tạo có thể được tổ chức theo hình thức là đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp, hoặc tổ chức.

- Tiêu chí xác định: Các tiêu chí có tính chất định tính, thể hiện bản chất, nội hàm của trung tâm đổi mới sáng tạo, bao gồm các tiêu chí về triển khai các hoạt động để đáp ứng yêu cầu *liên tục tạo ra sản phẩm mới*, được *áp dụng vào thực tiễn*, và *tạo ra giá trị* kinh tế - xã hội; Các tiêu chí có tính chất định lượng được sử dụng để xác định năng lực và hiệu quả hoạt động của trung tâm, bao gồm các tiêu chí về số người làm việc, trình độ nhân lực, doanh thu từ sản phẩm mới.

Cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo là đối tượng thực hiện ý tưởng trên cơ sở khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới và có khả năng tăng trưởng nhanh

- Tiêu chí xác định: Các cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo được xác định theo các tiêu chí phù hợp với bản chất, đặc thù liên quan đến các yếu tố đầu vào (tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh, sản phẩm mẫu,..) và đầu ra (đã được đầu tư, hỗ trợ hoặc được cam kết đầu tư, hỗ trợ).

- Các cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo khi đáp ứng tiêu chí được áp dụng các cơ chế, chính sách thuận lợi theo quy định hiện hành, việc công nhận chỉ được thực hiện khi có yêu cầu của đối tượng.

Tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo là đối tượng cung cấp các hoạt động hỗ trợ và dịch vụ liên quan đến hạ tầng kỹ thuật, không gian làm việc chung, thiết bị dùng chung, không gian trưng bày, tài sản trí tuệ, nâng cao năng lực, kết nối đầu tư, truyền thông và các hỗ trợ cần thiết khác cho đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo. Định danh "*Tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo*" được sử dụng để tạo sự thống nhất chung cho các đối tượng có nội hàm, hoạt động tương đồng nhưng được đề cập với các tên gọi khác nhau trong các văn bản quy phạm và văn bản hành chính.

- Tiêu chí xác định: Tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo được xác định theo các tiêu chí phù hợp với bản chất, đặc thù liên quan đến hỗ trợ phát triển, tạo ra các công nghệ, sản phẩm, mô hình kinh doanh mới. Ngoài ra, áp dụng bổ sung các tiêu chí để xác định các chức năng chuyên sâu để phù hợp với một số tổ chức đang có trong thực tiễn (*Cơ sở ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; Khu tập trung dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; Cơ sở kỹ thuật hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; Khu làm việc chung hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; Tổ chức thúc đẩy kinh doanh*) để các đối tượng này khẳng định được tính chuyên nghiệp nhưng không phá vỡ nguyên tắc chung.

Chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo là người có kiến

thức, kinh nghiệm trong việc nâng cao năng lực và kết nối các đối tượng của hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo thông qua hoạt động đào tạo, tư vấn chính sách, tư vấn hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo.

- Tiêu chí xác định: Chuyên gia hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo được xác định theo các tiêu chí phù hợp với bản chất, đặc thù liên quan đến hỗ trợ nâng cao năng lực, tư vấn, kết nối các tổ chức, cá nhân trong triển khai đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo.

2.4. Nội dung 4: Công nhận các đối tượng liên quan đến ĐMST, KNST

Vấn đề

Các cơ chế, chính sách cho các đối tượng liên quan ĐMST và KNST đã được ban hành, tuy nhiên nhiều chính sách chưa đi vào thực tiễn do các cơ quan thực thi không có căn cứ để xác định đúng đối tượng, từ đó cung cấp các ưu đãi tương ứng.

Việc cắt giảm thủ tục hành chính theo tinh thần cơ chế, chính sách phải thông thoáng là phù hợp với xu thế chung. Tuy nhiên, tại cuộc họp Ban soạn thảo, Tổ biên tập, đại diện Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam,... đều thống nhất việc phải công nhận các đối tượng liên quan đến ĐMST, KNST để thực thi chính sách.

Nguyên tắc xử lý

Đảm bảo nguyên tắc giảm thiểu phát sinh thủ tục hành chính, theo đó: Chỉ yêu cầu công nhận đối với tổ chức cấp quốc gia, cấp tỉnh - là các tổ chức có nhiệm vụ giải quyết các vấn đề quan trọng, liên quan đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực ở phạm vi toàn quốc hoặc địa phương do các tổ chức này cần được quản lý và áp dụng các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ ở mức cao; Đối với các đối tượng khác, chỉ thực hiện trên cơ sở có yêu cầu của đối tượng để tạo điều kiện thuận lợi trong việc thụ hưởng các cơ chế, chính sách ưu đãi.

Về phương thức công nhận: Các đối tượng được công nhận trên cơ sở đánh giá hồ sơ kết hợp với đánh giá của hội đồng do các đối tượng liên quan đến ĐMST, KNST có tính chuyên môn sâu và có tính đặc thù theo ngành, lĩnh vực.

Nội dung quy định trong Dự thảo Nghị định

Trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia, Trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh do Bộ Khoa học và Công nghệ công nhận

Tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia, tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh do UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương công nhận

Các đối tượng còn lại chỉ thực hiện trên cơ sở có yêu cầu của đối tượng để tạo điều kiện thuận lợi trong việc thụ hưởng các cơ chế, chính sách ưu đãi. Thẩm quyền công nhận là UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

2.5. Nội dung 5: Thúc đẩy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo

Vấn đề

Các cơ chế, chính sách liên quan đến ĐMST và KNST đang được quy định phân tán trong các văn bản quy phạm pháp luật khác nhau, trong đó có những nội dung ưu đãi, hỗ trợ cụ thể cho các đối tượng¹³ hoặc các hoạt động¹⁴ ĐMST và KNST. Các cơ chế, chính sách cần được áp dụng đồng bộ, thống nhất cho các đối tượng cùng loại để đảm bảo sự phát triển đồng bộ, cân bằng của hệ thống ĐMST quốc gia, hệ sinh thái KNST quốc gia.

Các sự kiện về ĐMST, KNST đã và đang các cơ quan, địa phương triển khai trên phạm vi toàn quốc theo quy mô và hình thức khác nhau. Các hoạt động này cần được chính thức hóa để bổ sung căn cứ bố trí nguồn lực, tăng tính đồng bộ và phát huy tốt hơn hiệu quả, như:

- Công bố của Thủ tướng Chính phủ được truyền đạt tại Công văn số 8071/VPCP-KGVX ngày 04/11/2024 về đề xuất Ngày hội đổi mới sáng tạo.
- Sự kiện Ngày hội khởi nghiệp công nghệ quốc gia (TECHFEST) tại Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025".
- Cụ thể hóa nội dung Điều 48 Luật Khoa học và Công nghệ năm 2013 về truyền thông, phổ biến kiến thức khoa học và công nghệ.

Nguyên tắc xử lý

Chính thức hóa các sự kiện liên quan đến ĐMST, KNST; cụ thể hóa quy định hiện hành về truyền thông, phổ biến kiến thức khoa học và công nghệ.

Không quy định các nội dung chính sách ưu đãi mới, theo đó: các đối tượng cùng loại được hưởng các cơ chế, chính sách ưu đãi đã được quy định; một số đối tượng được áp dụng chính sách trong phạm vi thẩm quyền của Chính phủ.

Nội dung quy định trong Dự thảo Nghị định

- Các đối tượng cùng loại khi đáp ứng tiêu chí theo quy định được hưởng các cơ chế, chính sách ưu đãi đã được quy định, trong đó một số đối tượng được áp dụng chính sách trong phạm vi thẩm quyền của Chính phủ:

+ Trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia, tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia được hưởng ưu đãi, hỗ trợ như đối với các trung tâm đổi mới sáng tạo quốc gia;

+ Trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh, tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh được hưởng ưu đãi, hỗ trợ quy định tại khoản 3 Điều này, ngoại trừ các ưu đãi, hỗ trợ về thuế nhập khẩu, đất đai và tạo mặt bằng hoạt động, thị thực và lao động nước ngoài.

+ Bổ sung quy định về hỗ trợ phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia

¹³ Ví dụ: Luật Đầu tư; Luật Chuyển giao công nghệ; Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Nghị định số 94/2020/NĐ-CP quy định cơ chế, chính sách ưu đãi đối với Trung tâm đổi mới sáng tạo quốc gia;...

¹⁴ Ví dụ: Dự án đầu tư trung tâm đổi mới sáng tạo,...

và hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo quốc gia để tập trung nguồn lực, triển khai các mục tiêu liên quan đến ĐMST, KNST.

- Ngày 01 tháng 10 hằng năm¹⁵ là Ngày hội đổi mới sáng tạo quốc gia (INNOVATION DAY) để trình diễn, giới thiệu các công nghệ mới, công nghệ tiên tiến được chuyển giao, làm chủ; đồng thời trao đổi, thảo luận về việc hoàn thiện và thực thi hiệu quả các giải pháp chính sách tạo thuận lợi và thúc đẩy hoạt động ứng dụng, chuyển giao công nghệ và đổi mới sáng tạo trong các ngành, lĩnh vực. Ngày hội khởi nghiệp sáng tạo quốc gia (TECHFEST)¹⁶ để tạo động lực cho cộng đồng khởi nghiệp sáng tạo, gắn kết hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo Việt Nam với thế giới.

- Quy định về tuyên truyền, phổ biến tôn vinh, khen thưởng đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo.

Các nội dung của Dự thảo Nghị định được xây dựng như trên để đảm bảo thống nhất quản lý nhà nước về nội dung và nguồn lực thúc đẩy ĐMST, KNST, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động ĐMST, KNST, hỗ trợ ĐMST và KNST, góp phần phát triển kinh tế-xã hội, bảo vệ tổ quốc từ sớm, từ xa trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng.

VI. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN

Trên đây là Tờ trình về Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định một số nội dung về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ xin kính trình Chính phủ xem xét, quyết định.

(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị định; (2) Báo cáo tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của Nghị định; (3) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp đối với dự thảo Nghị định; (4) Báo cáo đánh giá tác động của chính sách; (5) Bản chụp ý kiến của các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan, tổ chức liên quan, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, ĐMST.

BỘ TRƯỞNG

Huỳnh Thành Đạt

¹⁵ Thẻ chế hóa công bố của Thủ tướng Chính phủ được truyền đạt tại Công văn số 8071/VPCP-KGVX ngày 04/11/2024 về đề xuất Ngày hội đổi mới sáng tạo

¹⁶ Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025"